

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 658/QĐ-NĐQN

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty);

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-NĐQN-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 575/QĐ-NĐQN ngày 06/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Trưởng các đơn vị, bộ phận liên và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- EVNGENCO1 (để báo cáo);
- Đảng ủy Công ty;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

No.: 658/QD-NDQN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quang Ninh, April 22, 2026

DECIDES

**On the issuance of the Regulations on the Operation of the Board of Directors of
Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company**

**THE BOARD OF DIRECTORS
OF QUANG NINH THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to the Charter on organization and operation of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company;

Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance providing guidance on several articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities;

Pursuant to Resolution No. 01/NQ-NDQN-DHDCD dated April 22, 2026, of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company.

DECIDES:

Article 1. To issue together with this Decision the "Regulations on the Operation of the Board of Directors of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company".

Article 2. This Decision takes effect from the date of signing and supersedes Decision No. 575/QD-NDQN dated May 06, 2021, of the Board of Directors of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company.

Article 3. Members of the Board of Directors, the Board of Management, Heads of relevant units and departments, and concerned individuals are responsible for implementing this Decision./.

Recipients:

- EVNGENCO1 (for reporting)
- The Company's Party Committee;
- As per Article 3;
- Archived: Office, Administration and Labor.

**FOR AND ON BEHALF OF BOD
CHAIRMAN**



Nguyen Tuan Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness



EVNGENCO1

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH/

REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS

OF QUANG NINH THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY

MỤC LỤC/ TABLE OF CONTENTS

CHƯƠNG I/ CHAPTER 1	2
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng/ <i>Article 1. Scope of Regulation and Subjects of Application</i>	2
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị/ <i>Article 2. Operating Principles of the Board of Directors</i>	2
Điều 3. Giải thích từ ngữ/ <i>Article 3. Interpretation of Terms</i>	3
CHƯƠNG II/ CHAPTER II	4
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 4. Rights and Obligations of Members of the Board of Directors</i>	4
Điều 5. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 5. Right to Access Information of Members of the Board of Directors</i>	5
Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 6. Term and Number of Members of the Board of Directors</i>	5
Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 7. Standards and Conditions of Members of the Board of Directors</i>	6
Điều 8. Chủ tịch Hội đồng quản trị/ <i>Article 8. Chairperson of the Board of Directors</i>	6
Điều 9. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 9. Removal, Dismissal, Replacement and Supplementation of Members</i>	9
Điều 10. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 10. Election, Removal and Dismissal of Members</i>	9
Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 11. Notice of Election, Dismissal, or Removal of Members of the Board of Directors</i>	11
CHƯƠNG III/ CHAPTER III	12
Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị/ <i>Article 12. Rights and Obligations of the Board of Directors</i>	12
Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch/ <i>Article 13. Duties and Powers of the Board of Directors in Approving and Signing Contracts and Transactions</i>	15
Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường/ <i>Article 14. Responsibilities of the Board of Directors in Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders</i>	16
Điều 15. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị/ <i>Article 15. Subcommittees Assisting the Board of Directors</i>	18
CHƯƠNG IV/ CHAPTER IV	19
Điều 16. Cuộc họp Hội đồng quản trị/ <i>Article 16. Meetings of the Board of Directors</i>	19
Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị/ <i>Article 17. Minutes of the Board of Directors' Meetings</i>	21

Điều 18. Lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị đề thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị/ <i>Article 18. Obtaining the Opinions of Board Members to Approve Resolutions and Decisions of the Board of Directors</i>	23
CHƯƠNG V/ CHAPTER V	25
Điều 19. Trình báo cáo hằng năm/ <i>Article 19. Annual Reports</i>	25
Điều 20. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 20. Remuneration and Other Benefits of Board Members</i>	25
Điều 21. Công khai các lợi ích liên quan/ <i>Article 21. Disclosure of Related Benefits</i>	27
CHƯƠNG VI/ CHAPTER VI	28
Điều 22. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 22. Relationship among Members of the Board of Directors</i>	28
Điều 23. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và ban điều hành/ <i>Article 23. Relationship between the Board of Directors and the Executive Management</i> ...	28
Điều 24. Quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty./ <i>Article 24. Relationship between the Board of Directors and the Supervisory Board</i>	29
CHƯƠNG VII/ CHAPTER VII	31
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH/ IMPLEMENTATION PROVISIONS	31
Điều 25. Sửa đổi, bổ sung:/ <i>Article 25. Amendments and Supplements</i>	31
Điều 26. Hiệu lực thi hành/ <i>Article 26. Effectiveness</i>	31

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
QUANG NINH THERMAL POWER
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH/
REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF
DIRECTORS OF QUANG NINH THERMAL POWER JOINT STOCK
COMPANY**

CĂN CỨ: /LEGAL BASIS:

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019; /Pursuant to the Law on Securities dated 26 November 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020; /Pursuant to the Law on Enterprises dated 17 June 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; /Pursuant to Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; / Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated 31 December 2020 of the Ministry of Finance guiding a number of articles on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31 December 2020 of the Government;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh; /Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-NĐQN-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026; / Pursuant to Resolution No.01/NQ-NĐQN dated 22/4/2026 of the General Meeting of Shareholders;

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh bao gồm các nội dung sau: / The operating regulations of the Board of Directors of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company include the following contents:

CHƯƠNG I/ CHAPTER 1

QUY ĐỊNH CHUNG/ GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng/ *Article 1. Scope of Regulation and Subjects of Application*

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan./ *Scope of regulation: These Regulations on the Operation of the Board of Directors provide for the organizational structure, operating principles, rights and obligations of the Board of Directors and its members in accordance with the Law on Enterprises, the Company Charter and other relevant laws.*

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị./ *Subjects of application: These Regulations apply to the Board of Directors and its members.*

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Article 2. Operating Principles of the Board of Directors*

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty./ *The Board of Directors operates on a collective basis. Members of the Board of Directors shall bear personal responsibility for their assigned duties and shall jointly be responsible before the General Meeting of Shareholders and before the law for resolutions and decisions of the Board of Directors in relation to the development of the Company.*

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị./ *The Board of Directors assigns the General Director to organize and implement its resolutions and decisions.*

Điều 3. Giải thích từ ngữ/ Article 3. Interpretation of Terms

1. **“Công ty”**: là Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh;/ *“Company” means Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company.*

2. **“Điều lệ Công ty”**: là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh;/ *“Company Charter” means the Charter on Organization and Operation of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company.*

3. **“Đại hội đồng cổ đông”** hoặc **“ĐHĐCD”**: là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết;/ *“General Meeting of Shareholders” or “GMS” means the highest decision-making body of the Company, comprising all voting shareholders.*

4. **“Hội đồng quản trị”** hoặc **“HĐQT”**: là Hội đồng quản trị Công ty;/ *“Board of Directors” or “BOD” means the Board of Directors of the Company.*

5. **“Ban Điều hành”**: là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty do HĐQT bổ nhiệm;/ *“Executive Management” means the General Director, Deputy General Directors and Chief Accountant appointed by the BOD.*

6. **“Ban quản lý điều hành”**: là HĐQT và Ban Điều hành;/ *“Management” means the BOD and the Executive Management.*

7. **“Các đơn vị trong Công ty”**: bao gồm các Phòng, các Phân xưởng và các đơn vị được thành lập theo quyết định của HĐQT./ *“Units within the Company” include departments, workshops and other units established by decision of the BOD.*

8. Những từ ngữ, chữ viết tắt khác được hiểu và giải nghĩa theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty./ *Other terms and abbreviations shall be interpreted in accordance with the Law on Enterprises, applicable laws, the Company Charter and internal regulations of the Company.*

CHƯƠNG II/ CHAPTER II
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị/ Article 4.
Rights and Obligations of Members of the Board of Directors

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty./ *Members of the Board of Directors shall have full rights as prescribed by the Law on Securities, relevant laws and the Company Charter, including the right to be provided with information and documents on the financial status and business operations of the Company and its units.*

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:/ *Members of the Board of Directors shall have obligations as prescribed in the Company Charter and the following obligations:*

a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;/ *To perform their duties honestly, prudently and in the best interests of shareholders and the Company;*

b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;/ *To attend all meetings of the Board of Directors and provide opinions on matters discussed;*

c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;/ *To promptly and fully report to the Board of Directors any remuneration received from subsidiaries, affiliated companies and other organizations;*

d. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;/ *To report to the Board of Directors at the nearest meeting on transactions between the Company, its subsidiaries or companies in which the Company holds more than 50% of charter capital and such member or his/her related persons; and transactions between the Company and companies in which such member is a founding member or manager within the preceding three (03) years;*

e. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật./ *To disclose information when trading shares of the Company in accordance with law.*

3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định./ *Members of the Board of Directors have the right to request the General Director, Deputy General Directors and other managers to provide information and documents. Such persons must provide timely, full and accurate information in accordance with the procedures prescribed in the Company Charter.*

Điều 5. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị/
Article 5. Right to Access Information of Members of the Board of Directors

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty./ *Members of the Board of Directors have the right to request managers to provide information and documents on the Company's financial status and operations.*

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định./ *Requested persons must provide such information in a timely, full and accurate manner in accordance with the Company Charter.*

Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị/ Article 6.
Term and Number of Members of the Board of Directors

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người. Toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị thường trú tại Việt Nam./ *The Board of Directors shall consist of seven (07) members, all of whom reside in Vietnam.*

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục./ *The term of office of a member shall not exceed five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An independent member may serve no more than two (02) consecutive terms.*

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác./ *Where all members' terms expire simultaneously, they shall continue to act until successors are elected, unless otherwise provided in the Charter.*

Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 7. Standards and Conditions of Members of the Board of Directors*

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:/ *Members of the Board of Directors must:*

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;/ *Have full civil act capacity and not fall under prohibited case as stipulated in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises*

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;/ *Has professional qualifications and experience in business administration or in the Company's business lines or industries, and is not necessarily required to be a shareholder of the Company;*

c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác, nhưng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá năm (05) Công ty khác;/ *A member of the Company's Board of Directors may concurrently serve as a member of the Board of Directors of another company, but may not simultaneously hold such a position in more than five (05) other companies;*

d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ./ *A member of the Board of Directors must not be a family member of the General Director or other managers of the company, nor of the managers or persons authorized to appoint managers of the parent company.*

2. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng./ *A non-executive member of the Board of Directors (hereinafter referred to as a non-executive member) is a member of the Board of Directors who is not the General Director, Deputy General Director, or Chief Accountant.*

Điều 8. Chủ tịch Hội đồng quản trị/ *Article 8. Chairperson of the Board of Directors*

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị./ *The Chairperson shall be elected, removed or dismissed by the Board of Directors from among its members.*

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc./ *The Chairperson shall not concurrently hold the position of General Director.*

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:/ *The Chairperson has the following rights and obligations:*

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;/ *To formulate plans and programs of the Board*

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;/ *To prepare agendas and convene and chair meetings*

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; ký các văn bản nhân danh Hội đồng quản trị./ *To organize adoption of resolutions and sign documents;*

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;/ *To supervise implementation of resolutions;*

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;/ *To chair the General Meeting of Shareholders;*

f. Thay mặt Hội đồng quản trị chỉ đạo, phê duyệt:/ *To act on behalf of the Board in approving matters within its authority;*

- Các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị có liên quan đến triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua./ *Matters within the authority of the Board of Directors related to the implementation of the business and production plan approved by the General Meeting of Shareholders.*

- Các vấn đề cần tham gia biểu quyết tại các doanh nghiệp khác mà Công ty đã đầu tư góp vốn, do Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp đó xin ý kiến./ *Issues requiring participation in voting at other enterprises in which the Company.*

g. Quyết định cử các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty đi công tác nước ngoài, tham dự các khóa đào tạo ở nước ngoài theo các quy định hiện hành./ *Deciding to assign members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, Deputy General Directors, and the Chief Accountant of the Company to business trips abroad or to attend training courses overseas in accordance with current regulations.*

4. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./ *Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the Company's Charter.*

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ

ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị./ *In the event that the Chairman of the Board of Directors submits a resignation or is dismissed, the Board of Directors must elect a replacement within ten (10) days from the date of receiving the resignation or dismissal. If the Chairman of the Board of Directors is absent or unable to perform their duties, they must provide a written authorization to another member to exercise the rights and obligations of the Chairman in accordance with the principles set out in the Company's Charter. If no authorized person is available, or if the Chairman dies, goes missing, is detained, is serving a prison sentence, is subject to compulsory administrative measures at a rehabilitation or educational facility, has absconded from their residence, is restricted or has lost civil capacity, has cognitive or behavioral control difficulties, or is prohibited by a court from holding a position, practicing a profession, or performing certain work, the remaining members shall elect one among themselves to serve as Chairman of the Board of Directors according to the principle of majority approval of the remaining members, until a new decision is made by the Board of Directors.*

6. Chỉ định Thư ký Công ty theo quy định của của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./ *Appointing the Company Secretary in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and the Company's Charter.*

7. Quyết định cử các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty đi công tác nước ngoài, tham dự các khóa đào tạo ở trong và ngoài nước theo các quy định hiện hành./ *Deciding to assign members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, Deputy General Directors, and the Chief Accountant of the Company to business trips abroad or domestically, and to attend training courses both inside and outside the country, in accordance with current regulations.*

8. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty./ *Other rights and obligations as prescribed.*

Điều 9. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Article 9. Removal, Dismissal, Replacement and Supplementation of Members

Quy định về miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên HĐQT của Công ty thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty./ *The regulations on dismissal, removal, replacement, and addition of members of the Company's Board of Directors shall be carried out in accordance with the Company's Charter and the internal regulations on corporate governance.*

Điều 10. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ Article 10. Election, Removal and Dismissal of Members

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc thực hiện đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:/ *Shareholders or a group of shareholders holding at least five percent (05%) of the total common shares have the right to nominate candidates for the Board of Directors. The process of nominating candidates for the Board of Directors is carried out as follows:*

a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;/ *Common shareholders forming a group to nominate candidates for the Board of Directors must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders;*

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử./ *Based on the number of members of the Board of Directors, the shareholder or group of shareholders specified in this clause has the right to nominate one or more persons as determined by the General Meeting of Shareholders to serve as candidates for the Board of Directors. If the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is fewer than the number they are entitled to nominate according to the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Directors and other shareholders.*

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật

Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật./ *In the event that the number of Board of Directors candidates nominated and running is still insufficient to meet the required number as stipulated in Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent Board of Directors shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the Rules of Operation of the Board of Directors. Any additional candidates introduced by the incumbent Board of Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors, in accordance with the law.*

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty./ *The voting to elect members of the Board of Directors must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes equal to the total number of shares they own multiplied by the number of Board members to be elected, and the shareholder may allocate all or part of their votes to one or more candidates. The elected members of the Board of Directors are determined based on the highest number of votes, starting from the candidate with the most votes until the number of members specified in the Company's Charter is filled. In the event that two (02) or more candidates receive the same number of votes for the final position on the Board, a re-election shall be held among the candidates with equal votes, or a selection shall be made according to the election criteria specified in the election regulations or the Company's Charter.*

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu./ *The election, dismissal, or removal of members of the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on a voting principle.*

Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 11. Notice of Election, Dismissal, or Removal of Members of the Board of Directors*

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm: *In the event that Board of Directors candidates have been identified, the Company must publicly disclose information related to the candidates at least ten (10) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website, so that shareholders can review the candidates before voting. Each candidate for the Board of Directors must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must pledge to perform their duties honestly, diligently, and in the best interest of the Company if elected as a member of the Board of Directors. The information disclosed regarding Board candidates includes:*

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh/ *Name, date of birth;*
- b. Trình độ chuyên môn/ *Qualifications;*
- c. Quá trình công tác/ *Work history;*
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);/ *Other management positions (including positions on the Board of Directors of other companies);*
- e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;/ *Interests related to the Company and its related parties;*
- f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;/ *Other information (if any) as prescribed in the Company's Charter;*
- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có)./ *A public company is responsible for disclosing information about the companies in which a candidate holds positions on the Board of Directors, other management positions, and any interests related to the company of the Board candidate (if any).*

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin./ *The announcement of the results of the election, dismissal, or removal of members of the Board of Directors shall be carried out in accordance with the regulations guiding information disclosure.*

CHƯƠNG III/CHAPTER III **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ./ BOARD OF DIRECTORS**

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị/ Article 12. Rights and Obligations of the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông./ *The Board of Directors is the management body of the Company, having full authority to act on behalf of the Company to decide and exercise the Company's rights and obligations, except for rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders.*

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:/ *The rights and obligations of the Board of Directors are prescribed by law, the Company's Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following powers and duties:*

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;/ *Decide on the Company's strategy, medium-term development plan, and annual business plan;*

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;/ *Propose the types of shares and the total number of shares authorized for offering for each type;*

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;/ *Decide on the sale of unsold shares within the scope of shares authorized for offering of each type; and decide on raising additional capital by other means*

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;/ *Decide on the selling price of the Company's shares and bonds; and decide on raising additional capital by other means;*

e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;/ *Decide on the repurchase of shares in accordance with Clauses 1 and 2, Article 133 of the Law on Enterprises;*

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;/ *Decide on investment plans and projects within the authority and limits prescribed by law;*

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;/ *Decide on solutions for market development, marketing, and technology;*

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo

tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp;/ *Approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts with a value of twenty percent (20%) or more of the total assets recorded in the Company's most recent audited financial statements, except for contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point d, Clause 2, Article 138, and Clauses 1 and 3, Article 167 of the Law on Enterprises;*

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;/ *Elect, dismiss, or remove the Chairman of the Board of Directors; appoint, dismiss, enter into contracts with, or terminate contracts with the Director or General Director and other key managers as stipulated in the Company's Charter; decide on their salaries, remuneration, bonuses, and other benefits; appoint authorized representatives to participate in the Board of Members or General Meetings of Shareholders of other companies, and determine the remuneration and other rights of such representatives;*

j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;/ *Supervise and direct the General Director and other managers in the daily business operations of the Company;*

k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ điều chỉnh các hoạt động chính của Công ty: quản lý tài chính, quản lý tài sản và nguồn vốn, quản lý đầu tư, kiểm toán nội bộ, đấu thầu lựa chọn nhà thầu, phân phối tiền lương người lao động, quản lý và sử dụng các quỹ, quản lý cán bộ, sửa chữa bảo dưỡng tài sản cố định, quy định về phân cấp. Tổng giám đốc được ban hành các quy định, quy trình nội bộ nhằm quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện các quy chế quản lý nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành (bao gồm các Quy chế do Đại hội đồng cổ đông thông qua), các biện pháp cụ thể để thực hiện nhiệm vụ trong quá trình điều hành Công ty;/ *Decide on the organizational structure, internal management regulations governing the Company's main activities: financial management, asset and capital management, investment management, internal auditing, contractor selection, employee salary distribution, fund management and use, personnel management, maintenance of fixed assets, and delegation of authority. The General Director may issue internal regulations and procedures to provide detailed guidance for implementing the internal management regulations issued by the Board of Directors (including regulations approved by the General Meeting of Shareholders) and specific measures to perform duties during the Company's operations;*

3. Quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; *Decide on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices, and the contribution of capital or purchase of shares in other enterprises;*

a. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết; *Approve the program and materials for the General Meeting of Shareholders, convene the meeting, or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;*

b. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông; *Submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;*

c. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; *Propose the dividend rate to be paid; decide on the timing and procedures for dividend payment or handling losses incurred during business operations;*

d. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty; *Propose the reorganization or dissolution of the Company; request the Company's bankruptcy;*

e. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty; *Decide to issue the Rules of Operation of the Board of Directors, the internal regulations on corporate governance after approval by the General Meeting of Shareholders; decide to issue the Rules of Operation of the Audit Committee under the Board of Directors, and the Company's information disclosure regulations;*

f. Chỉ định Thư ký Hội đồng quản trị để giúp việc cho Hội đồng quản trị; *Appoint the Board Secretary to assist the Board of Directors;*

g. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty. *Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, the Securities Law, other applicable laws, and the Company's Charter.*

4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết. *The Board of Directors adopts resolutions and decisions by voting at meetings, collecting written opinions, or by other methods stipulated in the Company's Charter. Each member of the Board of Directors has one vote.*

5. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên./ *In the event that a resolution or decision adopted by the Board of Directors violates the law, the resolutions of the General Meeting of Shareholders, or the Company's Charter and causes damage to the Company, the members who approved such resolution or decision shall be jointly and individually liable for it and must compensate the Company for the damage; members who opposed the resolution or decision shall be exempt from liability. In this case, the Company's shareholders have the right to request the Court to suspend or annul the resolution or decision.*

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch/ Article 13. Duties and Powers of the Board of Directors in Approving and Signing Contracts and Transactions

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:/ *The Board of Directors approves contracts and transactions with a value of less than thirty-five percent (35%) or transactions that result in the total value of transactions arising within 12 months from the date of the first transaction being less than thirty-five percent (35%) of the total assets recorded in the most recent financial statements, or another lower ratio or value as prescribed in the Company's Charter, between the Company and any of the following parties:*

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;/ *Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, other managers, and related persons of these individuals;*

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;/ *Shareholders or authorized representatives of shareholders holding more than ten percent (10%) of the Company's total common shares, and their related persons;*

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp./ *Enterprises related to the parties specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.*

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết./ *The Company's representative signing the contract or transaction must notify the members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board of the related parties involved in the contract or transaction and provide the draft contract or the main content of the transaction. The Board of Directors shall decide on the approval of the contract or transaction within fifteen (15) days from the date of receipt of the notification, except in cases where the Company's Charter specifies a different time limit. Members of the Board of Directors who have an interest in the parties to the contract or transaction shall not have voting rights.*

Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường/ Article 14. Responsibilities of the Board of Directors in Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: *The Board of Directors must convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:*

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;/ *The Board of Directors deems it necessary for the benefit of the Company;*

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;/ *The number of remaining members of the Board of Directors or Supervisory Board falls below the minimum number of members prescribed by law;*

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;/ *At the request of shareholders or a group of shareholders as specified in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises. The request to convene a General Meeting of Shareholders must be in writing, stating the reason and purpose of the meeting, bearing the signatures of the relevant shareholders, or the written request is made in multiple copies with the signatures of all relevant shareholders;*

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;/ *At the request of the Supervisory Board;*

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty./ *Other cases as prescribed by law and the Company's Charter.*

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường/ *Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders*

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;/ *The Board of Directors must convene the extraordinary General Meeting of Shareholders within thirty (30) days from the date the number of remaining members of the Board of Directors, independent members of the Board, or members of the Supervisory Board falls below the minimum number of members prescribed in the Company's Charter, or from the date of receiving a request under Points c and d, Clause 1 of this Article.*

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:/ *The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:*

a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;/ *Prepare the list of shareholders entitled to attend the meeting;*

b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;/ *Provide information and resolve complaints related to the shareholder list;*

c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;/ *Prepare the agenda and content of the meeting;*

d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;/ *Prepare the meeting documents;*

e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;/ *Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the planned content of the meeting; include the list and detailed information of candidates in the case of election of members of the Board of Directors or Supervisory Board;*

f. Xác định thời gian và địa điểm họp;/ *Determine the time and venue of the meeting;*

g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;/ *Send meeting invitations to each shareholder entitled to attend in accordance with the Law on Enterprises;*

h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp./ *Carry out other tasks in service of the meeting.*

Điều 15. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị./ Article 15.
Subcommittees Assisting the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban./ *The Board of Directors may establish subcommittees to be responsible for development policy, human resources, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of a subcommittee is determined by the Board of Directors, with a minimum of three (03) members, including members of the Board of Directors and external members. Independent members of the Board of Directors / non-executive members of the Board should constitute the majority of the subcommittee, and one of these members shall be appointed as the Chair of the subcommittee by the decision of the Board of Directors. The activities of the subcommittee must comply with the regulations of the Board of Directors. A resolution of the subcommittee is only effective when a majority of its members attend and vote in favor at the subcommittee meeting.*

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty. *The implementation of decisions by the Board of Directors or its subcommittees must comply with applicable laws and the provisions of the Company's Charter and internal regulations on corporate governance.*

CHƯƠNG IV/ CHAPTER IV
CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 16. Cuộc họp Hội đồng quản trị/ Article 16. Meetings of the Board of Directors

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời gian bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị./ *In the case that the Board of Directors elects a Chairman, the Chairman of the Board shall be elected at the first meeting of the Board of Directors of the term within seven (07) working days from the date of the completion of the Board election for that term. This meeting shall be convened and chaired by the member who received the highest number of votes or the highest voting percentage. If there is more than one member with an equal highest number of votes or voting percentage, the members shall vote by majority to select one (01) person among them to convene the Board meeting.*

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường./ *The Board of Directors must meet at least once per quarter and may hold extraordinary meetings as needed.*

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:/ *The Chairman of the Board shall convene a Board meeting in the following cases*

a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;/ *At the request of the Supervisory Board or an independent member of the Board;*

b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;/ *At the request of the Director or General Director or at least five (05) other managers*

c. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;/ *At the request of at least two (02) members of the Board;*

d. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định./ *Other cases as prescribed by the Company's Charter.*

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị./ *Requests under Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed, and decisions within the authority of the Board of Directors.*

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị./ *Requests under Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed, and decisions within the authority of the Board of Directors.*

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên./ *The Chairman of the Board or the person convening the meeting must send the meeting notice at least three (03) working days before the meeting. The notice must specify the exact time and place of the meeting, agenda, discussion and decision issues, and must be accompanied by meeting documents and members' ballots. The notice may be sent by invitation letter, phone, fax, electronic means, or other methods as stipulated in the Company's Charter, ensuring delivery to each member's registered contact address.*

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết./ *The Chairman of the Board or the convener shall also send the meeting notice and attached documents to members of the Supervisory Board in the same manner as Board members. Supervisory Board members have the right to attend Board meetings and to discuss matters but do not have voting rights.*

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp./ *A Board meeting is valid when at least three-fourths (3/4) of the total members attend. If a meeting convened under this provision does not reach the required quorum, a second meeting shall be convened within seven (07) days from the originally scheduled date. This second meeting is valid if more than half of the Board members attend.*

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:/ *A member of the Board of Directors is considered present and voting at the meeting in the following cases:*

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;/ *Attending and voting directly at the meeting;*

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;/ *Authorizing another person to attend and vote in accordance with Clause 11 of this Article;*

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;/ *Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic methods;*

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;/ *Sending the voting ballot to the meeting by mail, fax, or email;*

e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty./ *Sending the voting ballot by other means as stipulated in the Company's Charter.*

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp./ *In the case of sending the voting ballot by mail, the ballot must be in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the Board no later than one (01) hour before the meeting begins. Ballots may only be opened in the presence of all attendees.*

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận./ *Members must fully attend all Board meetings. Members may authorize another person to attend and vote if approved by the majority of the Board members.*

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị./ *Resolutions and decisions of the Board of Directors are passed if approved by the majority of members attending the meeting; in the event of a tie, the final decision belongs to the side with the Chairman's opinion.*

Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị/ Article 17. Minutes of the Board of Directors' Meetings

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:/ *Meetings of the Board of Directors must be recorded in minutes and may also be recorded or stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese and may additionally be prepared in a foreign language, including the following key contents:*

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;/ *Name, address of the head office, and enterprise registration number;*

b. Thời gian, địa điểm họp;/ *Time and place of the meeting;*

c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;/ *Purpose, agenda, and content of the meeting;*

d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;/ *Full name of each attending member or authorized representative and the method of attendance; full name of members not attending and the reason;*

e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;/ *Issues discussed and voted on during the meeting;*

f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;/ *Summary of each attending member's statements in the order of the meeting's proceedings;*

g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;/ *Voting results, specifying members in favor, against, or abstaining;*

h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;/ *Issues approved and the corresponding voting ratios;*

i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này./ *Full name and signature of the chairperson and the secretary of the minutes, except as provided in Clause 2 of this Article.*

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực./ *In the event that the chairperson or the secretary refuses to sign the minutes, the minutes shall still be valid if all other attending members of the Board of Directors sign and the minutes include all required contents under points a, b, c, d, e, g, and h of Clause 1 of this Article.*

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị./ *The chairperson, secretary, and those who sign the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the contents of the Board meeting minutes.*

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty./ *The minutes of the Board of Directors' meetings and the documents used during the meeting must be kept at the Company's head office.*

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng./ *Minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language have equal legal validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese and foreign language versions, the contents of the Vietnamese minutes shall prevail.*

Điều 18. Lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị/ Article 18. Obtaining the Opinions of Board Members to Approve Resolutions and Decisions of the Board of Directors

1. Giữa hai phiên họp Hội đồng quản trị, đối với những vấn đề không yêu cầu phải thảo luận hoặc vấn đề cần quyết định nhưng không có điều kiện tổ chức họp thì Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản (Phiếu lấy ý kiến). Thời hạn chậm nhất để trả lời Phiếu lấy ý kiến là mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được Phiếu lấy ý kiến. Nếu sau mười lăm (15) ngày các thành viên không có ý kiến trả lời (phiếu biểu quyết) thì tính là chấp thuận nội dung xin ý kiến. Trường hợp xét thấy tính cấp thiết, yêu cầu cấp bách cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị đề nghị các thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến trả lời (phiếu biểu quyết) trong khoảng thời gian nhất định (từ năm (05) ngày đến mười lăm (15) ngày) sau thời gian này nếu các thành viên Hội đồng quản trị không có ý kiến được xem là thống nhất với nội dung trình./ *Between two meetings of the Board of Directors, for matters that do not require discussion or for issues that need to be decided but there is no condition to hold a meeting, the Chairman of the Board may decide to obtain votes in writing (Opinion Voting Form). The deadline for returning the Opinion Voting Form is fifteen (15) days from the date of receipt. If after fifteen (15) days no member responds, it shall be considered that the member agrees with the content. In urgent cases, where the matter is critical for the Company's business operations, the Chairman may request that members submit their votes within a specific period (from five (05) to fifteen (15) days); after this period, if members do not respond, they shall be considered as agreeing with the proposed content.*

2. Khi nhận được Phiếu lấy ý kiến, các thành viên Hội đồng quản trị cho ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý hoặc ý kiến khác. Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biểu quyết đồng ý cũng không biểu quyết không đồng ý mà chỉ cho ý kiến vào phần ý kiến khác thì Phiếu lấy ý kiến được coi là không đồng ý với nội dung được lấy ý kiến./ *Upon receiving the Opinion Voting Form, Board members may indicate agreement, disagreement, or other opinions. If a Board member does not vote "agree" or "disagree" but only provides comments under "other opinions," the vote shall be considered as disagreement with the content.*

3. Các phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị được Thư ký tổng hợp và lưu trữ như biên bản họp Hội đồng quản trị./ *The Secretary shall compile and store the Opinion Voting Forms in the same manner as the minutes of Board meetings.*

4. Quyết định được Hội đồng quản trị thông qua nếu có hơn năm mươi (50)% thành viên chấp thuận và có giá trị tương đương với một quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường./ *A decision of the Board of Directors is approved if more than fifty percent (50%) of the members agree and shall have the same legal value as a decision passed at a properly convened and held Board meeting.*

CHƯƠNG V/ CHAPTER V
BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH/
REPORTING AND DISCLOSURE OF BENEFITS

Điều 19. Trình báo cáo hằng năm/ *Article 19. Annual Reports*

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:/ *At the end of the financial year, the Board of Directors must submit the following reports to the General Meeting of Shareholders:*

a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;/ *Report on the Company's business results;*

b. Báo cáo tài chính;/ *Financial statements;*

c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của;/ *Report evaluating the management and operation of the Company;*

d. Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát./ *Appraisal report of the Supervisory Board.*

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc một thời hạn khác theo quy định tại Điều lệ Công ty./ *Reports under points a, b, and c of Clause 1 must be submitted to the Supervisory Board for appraisal at least thirty (30) days before the opening date of the annual General Meeting of Shareholders, or within another timeframe as specified in the Company's Charter*

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất một (01) năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này./ *The reports specified in Clauses 1 and 2, including the Supervisory Board's appraisal report and the audit report, must be kept at the Company's headquarters at least ten (10) days before the opening of the annual General Meeting. Shareholders who have continuously held shares of the Company for at least one (01) year have the right to review these reports personally or with the assistance of a licensed lawyer, accountant, or auditor.*

Điều 20. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 20. Remuneration and Other Benefits of Board Members*

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh./ *The Company has the right to pay remuneration and bonuses to Board members based on business performance and results*

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên./ *Board members are entitled to remuneration and bonuses. Remuneration is calculated based on the number of workdays required to complete the member's duties and the daily remuneration rate. The Board projects the remuneration for each member by consensus. The total remuneration and bonuses of the Board are decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.*

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên./ *Individual Board member remuneration is recorded as a business expense under corporate income tax law, presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and reported to the General Meeting of Shareholders.*

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị./ *Board members holding executive positions, serving on Board subcommittees, or performing tasks beyond the usual scope of a Board member may receive additional remuneration in the form of lump sums, salaries, commissions, profit-sharing, or other forms as decided by the Board.*

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị./ *Board members are entitled to reimbursement of all reasonable travel, accommodation, and other expenses incurred while performing their duties, including costs related to attending General Meetings of Shareholders, Board meetings, or subcommittee meetings.*

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty./ *Board members may be covered by liability insurance purchased by the Company with approval from the*

General Meeting of Shareholders. Such insurance does not cover liabilities arising from violations of law or the Company Charter.

Điều 21. Công khai các lợi ích liên quan/ Article 21. Disclosure of Related Benefits

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định Điều lệ và các quy định sau đây: */ Disclosure of benefits and related parties of the Company shall follow the Company Charter and the following regulations:*

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm: */ Board members must declare to the Company their related interests, including:*

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó; */ Name, business registration number, address of headquarters, business lines of enterprises in which they own capital contributions or shares, including ownership percentage and acquisition date;*

b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên mười phần trăm (10%) vốn điều lệ. */ Name, business registration number, address of headquarters, business lines of enterprises in which their related parties collectively or individually hold over ten percent (10%) of charter capital.*

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng. */ Declarations under Clause 1 must be made within seven (07) working days from the date the related interest arises. Any amendments or supplements must be notified to the Company within seven (07) working days from the date of the amendment*

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty. */ Board members acting on their own behalf or on behalf of others in any activity within the Company's business must explain the nature and content of such activity to the Board and may only proceed if approved by a majority of the remaining Board members. Any income derived from undeclared activities or activities conducted without Board approval belongs entirely to the Company.*

CHƯƠNG VI/ CHAPTER VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 22. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị/ Article 22. Relationship among Members of the Board of Directors

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công./ *The relationship among members of the Board of Directors is one of coordination. Board members are responsible for informing each other about relevant issues during the performance of their assigned duties.*

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này./ *In the course of handling assigned tasks, the member primarily responsible must proactively coordinate with other members if the matter relates to areas under another member's responsibility. In case of differing opinions among Board members, the primarily responsible member shall report to the Chairman of the Board for consideration and decision within their authority, or for convening a meeting or collecting opinions of Board members in accordance with the law, the Company's Charter, and these Regulations.*

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó./ *In the event of reassignment among Board members, they must hand over tasks, files, and related documents. Such handover must be documented in writing and reported to the Chairman of the Board.*

Điều 23. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và ban điều hành/ Article 23. Relationship between the Board of Directors and the Executive Management

1. Hội đồng quản trị lãnh đạo Ban điều hành Công ty thực hiện việc quản lý điều hành bộ máy để thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty bằng các nghị quyết, chỉ thị của Hội đồng quản trị (trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty) trên cơ sở nghị quyết và các định hướng của Đại hội đồng cổ đông./ *The Board of Directors leads the Company's executive management in managing and*

operating the organizational system to achieve the Company's production and business objectives through resolutions and directives of the Board (within its authority as prescribed in the Company's Charter), based on the resolutions and orientations of the General Meeting of Shareholders.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát, chỉ đạo các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc, có quyền yêu cầu Tổng giám đốc cung cấp các thông tin trong điều hành./ *The Board of Directors is responsible for supervising and directing the activities of the General Director and has the right to request the General Director to provide operational information.*

3. Tổng giám đốc thực hiện điều hành trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, uỷ quyền của Hội đồng quản trị để thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua./ *The General Director manages and operates within the scope of duties and authority prescribed in the Company's Charter and as authorized by the Board of Directors, to implement resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board, as well as approved production, business, and investment plans.*

4. Tổng giám đốc có trách nhiệm đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị những vấn đề không thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc; báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị và xin ý kiến giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý điều hành để thực hiện nhiệm vụ của Công ty./ *The General Director is responsible for proposing and recommending to the Board of Directors matters beyond their authority; reporting to the Chairman of the Board and seeking guidance to resolve difficulties arising during management and operations in order to fulfill the Company's objectives.*

5. Tổng giám đốc phải báo cáo Hội đồng quản trị hàng tháng về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư và các vấn đề liên quan khác của Công ty/ *The General Director must report monthly to the Board of Directors on the Company's business performance, investment activities, and other related matters.*

Điều 24. Quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty./
Article 24. Relationship between the Board of Directors and the Supervisory Board

1. Mọi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ./ *The relationship between the Board of Directors and the Supervisory Board is one of coordination. Their working relationship is based on principles of equality and independence, while maintaining close coordination and mutual support in performing their duties.*

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm

soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời./ *Upon receiving inspection minutes or summary reports from the Supervisory Board, the Board of Directors is responsible for reviewing them and directing relevant departments to develop plans and promptly implement corrective measures.*

3. Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty phải thông báo ngay với Hội đồng quản trị (bằng văn bản), yêu cầu người có hành vi vi phạm phải chấm dứt hành vi đó và có biện pháp khắc phục./ *The Supervisory Board supervises the Board of Directors and the General Director in managing and operating the Company. If it detects that a Board member or the General Director has violated their obligations, it must immediately notify the Board of Directors in writing, request cessation of the violation, and propose remedial measures.*

4. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; kiến nghị với Hội đồng quản trị các vấn đề cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty./ *The Supervisory Board has the right to request the Board of Directors, its members, and the General Director to provide information and documents related to the management and operation of the Company's business activities; and to recommend improvements to the organizational and operational structure.*

5. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông về các báo cáo, kết luận kiểm tra, thẩm tra, kiến nghị (thuộc quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát)./ *The Supervisory Board may consult the Board of Directors before submitting reports, inspection conclusions, appraisals, and recommendations (within its authority and duties) to the General Meeting of Shareholders.*

6. Thành viên Ban Kiểm soát được quyền tham dự các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị./ *Members of the Supervisory Board have the right to attend regular meetings of the Board of Directors.*

CHƯƠNG VII/ CHAPTER VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH/ IMPLEMENTATION PROVISIONS

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung/ Article 25. Amendments and Supplements

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị soạn thảo, xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./ *Any amendments or supplements to this Regulation shall be drafted and prepared by the Board of Directors and submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.*

2. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa quy định tại Quy chế này với quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của Luật doanh nghiệp thì áp dụng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của Luật doanh nghiệp./ *In the event of any inconsistency between the provisions of this Regulation and those of the Company's Charter or the Law on Enterprises, the provisions of the Company's Charter and the Law on Enterprises shall prevail.*

Điều 26. Hiệu lực thi hành/ Article 26. Effectiveness

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh bao gồm 7 chương, 26 điều và có hiệu lực thi hành từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế Quyết định số 575/QĐ-NĐQN ngày 06/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh và các quy định khác liên quan/ *The Regulation on the Operation of the Board of Directors of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company consists of 7 chapters and 26 articles and shall take effect from the date it is approved by the General Meeting of Shareholders, replacing Decision No. 575/QĐ-NĐQN dated May 06, 2021 of the Board of Directors of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company on the issuance of the Regulation on the Operation of the Board of Directors of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company and other related regulations./.*